

Số: 27/KH-THGT

Long Biên, ngày 05 tháng 9 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Bồi dưỡng đội ngũ trường Tiểu học Gia Thụy, năm học 2022 - 2023

Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT về Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục;

Căn cứ văn bản số 999/SGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai đại trà các mô đun năm 2022 cho CBQL và giáo viên tiểu học, trung học cơ sở thực hiện chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Kế hoạch số 18/PGDĐT ngày 09/6/2022 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc tổ chức bồi dưỡng đại trà Chương trình Giáo dục phổ thông cho cán bộ quản lý và giáo viên năm 2022;

Thực hiện nhiệm vụ năm 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại trường Tiểu học Gia Thụy,

Trường Tiểu học Gia Thụy xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2022-2023 cụ thể như sau :

#### I.MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Đội ngũ CBQL và giáo viên của trường được bồi dưỡng hàng năm để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; phát triển năng lực quản lý, năng lực dạy học và các năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; yêu cầu

nhiệm vụ năm học của cấp học; yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương... nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên quận Long Biên .

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của CBQL và giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức; quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và yêu cầu nghề nghiệp đối với giáo viên.

3. Nâng cao năng lực thực hiện các nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 cho CBGVNV. Duy trì và phát huy kết quả các hoạt động bồi dưỡng đã đạt được.

4. Triển khai công tác bồi dưỡng đội ngũ phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá và cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

## II. ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI:

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên cơ bản, giáo viên bộ môn và nhân viên trong trường.

## III. ĐIỀU TRA CƠ BẢN

### 1. Thông tin đội ngũ:

Nhân sự		Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo					Chia theo chế độ LĐ	
			Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	TH 12 + 2	THPT	Biên chế	Hợp đồng
<b>Tổng số CB, GV, NV:</b>		<b>81</b>	<b>2</b>	<b>69</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>70</b>	<b>11</b>
CBQL	H.Trưởng	1		1				1	
	PH.Trưởng	2		2				2	
<b>Tổng số giáo viên</b>		<b>69</b>	<b>2</b>	<b>65</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>60</b>	<b>9</b>
Chia ra	TPT	1		1				1	
	Cơ bản	47	2	44		1		47	
	Thẻ dực	4		4				4	
	Âm nhạc	3		3				3	
	Mĩ thuật	3		3				3	
	Tin học	2		1	1			1	1
	Tiếng Anh	9		9				1	8
<b>Tổng số nhân viên</b>		<b>9</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>7</b>	<b>2</b>
Chia ra	Văn phòng	Kế toán	1		1			1	
		Y tế (thủ quỹ)	1			1		1	
		Văn thư	1		1			1	
		Thư viện	1		1			1	
		Thiết bị	1		1			1	
	Bảo vệ	4				2	2	2	2
Giáo viên Tiếng Anh chia theo chuẩn năng lực		Tổng số	C2	C1	B2	B1	Dưới B1	Biên chế	Hợp đồng
		9	1		8			1	9

- Đánh giá trình độ đào tạo:

+ Giáo viên (theo Luật GD 2019): Đạt chuẩn : 65/69 người (94,2%)

Trên chuẩn: 2/69 người (2,9%)

Chưa đạt chuẩn: 2/69 người (2,9%)

(trong đó thuộc diện không phải nâng chuẩn: 0 người, đang học nâng chuẩn: 2 người, chưa học nâng chuẩn: 0 người)

+ Nhân viên: Đạt chuẩn: 9/9 người (100%)

Trên chuẩn: 0 người (0%)

- Đánh giá đội ngũ theo khung năng lực vị trí việc làm:

+ Trình độ CNTT cơ bản đạt: 67 đ/c (biên chế 67 đ/c);

nâng cao: 02 đ/c (biên chế 02 đ/c);

+ Tiếng Anh: A1: 0 đ/c (biên chế 0 đ/c); A2: 20 đ/c (biên chế 20 đ/c);

B1: 46 đ/c (biên chế 46 đ/c); B2: 01 đ/c (biên chế 01 đ/c);

C2: 02 đ/c (biên chế 02 đ/c); IELTS 6.0: 01 đ/c

## **2. Thống kê thành tích CB, GV, NV:**

- GV dạy giỏi cấp Thành phố: 10

- Giáo viên dạy giỏi cấp quận: 46

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 69

## **IV. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG**

### **1. Bồi dưỡng về lí luận chính trị**

#### **1.1. Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ giáo viên được tham gia bồi dưỡng về lí luận chính trị.

- Các đ/c trong diện quy hoạch (đ/c Nguyễn Thị Ly, Nguyễn Thị Kiều Chinh): học Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

- 02 giáo viên được kết nạp vào đảng và tham gia lớp Bồi dưỡng Đảng viên mới (đ.c Nguyễn Thị Thanh Thủy, Đỗ Lan Trang), 03 giáo viên được tham gia lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

#### **1.2. Biện pháp:**

- Yêu cầu 100% giáo viên tham gia đầy đủ các buổi nghe thời sự, học chính trị hệ do UBND quận tổ chức, hoàn thành bài thu hoạch bồi dưỡng chính trị đạt chất lượng.

- Sắp xếp giờ dạy đảm bảo 100% Đảng viên trong Chi bộ nghe thời sự, học nghị quyết do Đảng ủy phường tổ chức.

- Tổ chức tuyên truyền về pháp luật trong các buổi sinh hoạt dưới cờ tới cán bộ giáo viên và học sinh trong trường.

- Tạo điều kiện về thời gian để giáo viên được tham gia các lớp học đối tượng đảng.
- Tạo điều kiện để Đảng viên dự bị hoàn thành lớp Bồi dưỡng Đảng viên mới.

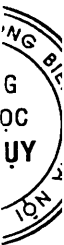
## **2. Bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ**

### **2.1. Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ được bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn, quản lí.
- 100% giáo viên được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ bám sát chuẩn nghề nghiệp và khung năng lực vị trí việc làm.
- 100% giáo viên tham gia thi GVG cấp trường hoặc Hội giảng.
- 100% GV hoàn thành các module bồi dưỡng đại trà chương trình GDPT 2018.
- 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đạt từ loại khá trở lên, không có loại trung bình, yếu. Trong đó, có 10% xếp loại Tốt.
- 02 đồng chí Phó Hiệu trưởng học Thạc sĩ quản lý giáo dục.

### **2.2. Biện pháp:**

- Tổ chức học tập nhiệm vụ năm học, phổ biến kế hoạch thực hiện chuyên môn của năm.
- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở tất cả các khối lớp, các bộ môn.
- Tổ chức thi GVG, Hội giảng cấp trường, chọn giáo viên tham gia thi cấp quận.
- Yêu cầu giáo viên tranh thủ các tiết trống dự giờ đồng nghiệp, sau mỗi tiết dự, trao đổi rút kinh nghiệm.
- BGH thường xuyên dự giờ, kiểm tra đánh giá đột xuất, kiểm tra toàn diện, góp ý rút kinh nghiệm qua từng tiết dạy.
- Tổ chức dạy chuyên đề cấp trường, tập trung vào những tiết khó dạy, những vấn đề mới: Đánh giá học sinh lớp 4, 5 theo TT 03/VBHN-BGD&ĐT, đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3 theo TT27/2020/TT-BGDĐT, dạy Mĩ thuật theo phương pháp mới, áp dụng PPBTNB, vận dụng những ưu điểm của mô hình VNEN.
- Tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia học tập chuyên đề cấp quận, triển khai cấp trường.
- + Đăng kí dạy 01 chuyên đề cấp quận (Chuyên đề lớp 3 chương trình GDPT 2018).
- + Chuyên đề cấp trường: 48 chuyên đề



+ Các chuyên đề khác của quận, thành phố: tham dự đầy đủ các chuyên đề khi các cấp tổ chức.

- Trang bị đủ sách giáo viên, một số sách tham khảo cần thiết để giáo viên nghiên cứu bổ sung kiến thức phục vụ giảng dạy.

- Trang bị đủ thiết bị dạy học cho GV lớp 1, 2, 3 thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức tọa đàm về những điểm mới trong nội dung phương pháp giảng dạy được đề cập đến trong tài liệu.

- Tổ chức phổ biến sáng kiến kinh nghiệm cấp quận, thành phố.

### **3. Bồi dưỡng về tin học, ngoại ngữ:**

#### **3.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên, nhân viên có kiến thức tin học cơ bản, biết soạn thảo văn bản, giáo án được đánh máy.

- 100 % giáo viên có chứng chỉ tin học cơ bản theo quy định khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% giáo viên biết sử dụng phần mềm Power Point, dạy ít nhất 15 tiết/ tuần bằng giáo án điện tử, soạn mới 5 tiết/ tháng.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm, ứng dụng dạy học trực tuyến như: zoom, google meet, azota, OLM...

- 50% giáo viên có kỹ năng soạn giảng bài giảng Elearning.

- 100% giáo viên biết sử dụng bảng tương tác thông minh để dạy học, biết sử dụng phần mềm Active để soạn bài giảng. 50% giáo viên có trình độ nâng cao.

- Phấn đấu 80% giáo viên có trình độ tiếng Anh B1 khung châu Âu.

- 50% giáo viên dưới 40 tuổi có khả năng giao tiếp tiếng Anh đơn giản với giáo viên người nước ngoài.

- 01 giáo viên tiếng Anh đạt trình độ IELTS 7.0.

#### **3.2. Biện pháp:**

- Điều tra về trình độ tin học ngoại ngữ của giáo viên, xét nhu cầu thực tế theo từng vị trí công việc được phân công, xây dựng nội dung bồi dưỡng tại chỗ về tin học cơ bản cho GV trong trường.

- Mời chuyên gia mở lớp bồi dưỡng tin học nâng cao và thiết kế bài giảng Elearning, thiết kế bài giảng dạy trên bảng TTTM, sử dụng các phần mềm, ứng dụng dạy học trực tuyến.

- Tổ chức chuyên đề sử dụng bảng tương tác thông minh, yêu cầu GV đã biết bồi dưỡng sử dụng phương tiện hiện đại: bảng tương tác, khai thác ứng dụng phần mềm hiện đại trong giảng dạy (6 chuyên đề/ năm).

- Tham gia các lớp tập huấn về tin học, ngoại ngữ do Phòng Giáo dục tổ chức.
- Tổ chức thi thiết kế bài giảng Elearning cấp trường.
- Giới thiệu các địa chỉ đạt tiêu chuẩn tạo điều kiện cho giáo viên tự tham gia các lớp học tin học, ngoại ngữ nâng cao trình độ nếu như chưa hoàn thành.

#### **4. Bồi dưỡng nâng cao trình độ đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019**

##### **4.1. Chỉ tiêu:**

- Phân đầu đến hết giai đoạn 1 được quy định tại Điều 4 Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (năm 2025), 100% GV đạt trình độ Đại học và sau Đại học, đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019.
- 2 giáo viên hoàn thành chương trình đại học: Nguyễn Thu Trang, Trần Thị Thu Trang.

##### **4.2. Giải pháp:**

- Tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, giáo viên tham gia lớp học, tham gia các kì thi và các buổi kiểm tra (nếu trong giờ hành chính).

#### **5. Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên mới tuyển**

##### **5.1. Chỉ tiêu**

- Đề xuất cấp trên biên chế về trường: GV tin học, GV ngoại ngữ (nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy chương trình GDPT 2018).
- Bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho các giáo viên trẻ: Đào Thị Mai Hương; Trịnh Thị Diệu Linh; Trần Thị Thu Trang; Nguyễn Thị Quỳnh, Nguyễn Thị Ngọc Anh.

##### **5.2. Giải pháp**

- Đăng kí chỉ tiêu biên chế về UBND quận bổ sung đủ số lượng giáo viên giảng dạy.
- Giao nhiệm vụ cụ thể cho giáo viên vững vàng về chuyên môn kèm cặp giúp đỡ giáo viên mới, kiểm tra giám sát hoạt động dạy và học, hồ sơ giáo án, thăm lớp dự giờ rút kinh nghiệm, xây dựng các mối quan hệ giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh với cha mẹ học sinh sao cho hài hòa và có sự phối hợp tốt cho hoạt động giáo dục học sinh và nâng cao chất lượng nghiệp vụ tay nghề.
- Sau quá trình kèm cặp giúp đỡ, người được giúp đỡ tự kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình. Người chịu trách nhiệm giúp đỡ sẽ nhận xét đánh giá khách quan trung thực năng lực phẩm chất giáo viên mới để có định hướng cho công tác bồi dưỡng tiếp theo.



## 6. Bồi dưỡng thường xuyên

- Thực hiện theo kế hoạch riêng

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức phổ biến nội dung chương trình bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức cho giáo viên đăng kí nội dung bồi dưỡng, nhận xét góp ý nội dung, theo dõi quá trình bồi dưỡng của giáo viên.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá xếp loại công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

- Báo cáo, đề nghị cấp trên công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

### 2. Cán bộ, giáo viên

- Nghiên cứu tài liệu, kế hoạch công tác tự bồi dưỡng.

- Đăng ký nội dung bồi dưỡng theo quy định.

- Thực hiện học tập bồi dưỡng nghiêm túc.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định.

### 3. Tổ tài vụ

- Xây dựng kế hoạch kinh phí cho công tác bồi dưỡng hàng năm.

- Thực hiện chi đúng nguyên tắc đúng quy định của tài chính.

- Kinh phí dành cho công tác bồi dưỡng đội ngũ theo kế hoạch chi tiêu nội bộ.

*Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Gia Thụy, đề nghị tất cả cán bộ, giáo viên nghiên cứu và thực hiện theo kế hoạch.*

#### Nơi nhận:

- PGD: để b/c;
- CBGVNV: để thực hiện;
- Lưu Vp

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG  
TIỂU HỌC  
GIA THỤY

Nguyễn Thị Hồng



## PHỤ LỤC 1

## Chương trình bồi dưỡng thường xuyên dành cho CBQL

## 1. Chương trình bồi dưỡng 01 (Bắt buộc): 40 tiết/năm học

- Thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT trong năm học 2022 - 2023

## 2. Chương trình bồi dưỡng 02 (Bắt buộc): 40 tiết/năm học

- Thực hiện theo quy định của Sở GD&ĐT Hà Nội trong năm học 2022 - 2023

3. Chương trình bồi dưỡng 03 (40 tiết/năm học): CBQL tự chọn các mô đun phù hợp trong 18 mã mô đun sau, đảm bảo thời lượng theo quy định (Lưu ý lựa chọn các mô đun bồi dưỡng những điểm còn hạn chế trong đánh giá chuẩn cuối năm học 2022 - 2023):

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1. Phẩm chất nghề nghiệp	QLPT 01	<b>Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong quản trị nhà trường hiện nay</b> 1. Phẩm chất nghề nghiệp; các quy định về đạo đức đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 2. Kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường. 3. Phát hiện, ngăn ngừa các biểu hiện vi phạm đạo đức của giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.	- Nêu được các nội dung của phẩm chất nghề nghiệp; phân tích được các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh hiện nay gắn với thực tiễn thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản trị nhà trường; - Xây dựng được kế hoạch hành động của bản thân về rèn luyện đạo đức; xây dựng được các quy định về đạo đức nghề nghiệp và tổ chức, thực hiện hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường; - Hỗ trợ đồng nghiệp về rèn luyện đạo đức và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường.	8	12
	QLPT 02	<b>Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục</b> 1. Bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. 2. Những vấn đề chung về quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục. 3. Quản trị nhà trường hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục.	- Phân tích được những vấn đề chung và yêu cầu, nội dung cơ bản về quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục; - Vận dụng được những yêu cầu, nội dung quản trị trong bối cảnh đổi mới giáo dục để quản trị nhà trường (hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, lan tỏa tư tưởng đổi mới đến mọi thành viên trong nhà trường); - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục.	8	12
	QLPT	<b>Phát triển chuyên môn,</b>	- Xác định được các vấn đề về chuyên	8	12





	<b>03</b>	<b>nghịệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT</b> 1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 2. Yêu cầu, nội dung và phương thức phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý cơ sở GDPT. 3. Lựa chọn nội dung ưu tiên và xây dựng kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và cán bộ quản lý khác trong nhà trường.	môn, nghiệp vụ cần phát triển của bản thân; - Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân.		
<b>2. Quản trị nhà trường</b>	<b>QLPT 04</b>	<b>Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường</b> 1. Khái quát chung về kế hoạch phát triển nhà trường. 2. Nội dung, phương pháp và quy trình xây kế hoạch phát triển nhà trường. 3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường.	- Phân tích được nội dung, phương pháp, quy trình xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; - Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển nhà trường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.	16	24
	<b>QLPT 05</b>	<b>Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường</b> 1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. 2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh...) trong nhà trường. 3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường.	- Xác định được các nội dung cơ bản về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường; - Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học và giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải nghiệm (đối với cấp tiểu học)/ trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó các tình huống khẩn cấp...); - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.	16	24
	<b>QLPT 06</b>	<b>Quản trị nhân sự trong nhà trường</b> 1. Những vấn đề chung về	- Phân tích được các nội dung cơ bản về nhân sự và quản trị nhân sự trong nhà trường;	16	24

	<p>nhân sự trong nhà trường.</p> <p>2. Công tác quản trị nhân sự trong nhà trường.</p> <p>3. Tạo động lực làm việc, phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; quản lý, giải quyết bức xúc, vướng mắc, mâu thuẫn, xung đột trong nhà trường.</p>	<p>- Xây dựng được bộ công cụ quản lý nhân sự (nội quy, quy chế, phân công nhiệm vụ...); lập kế hoạch và triển khai hiệu quả việc tham mưu công tác tuyển dụng; thực hiện chế độ chính sách (sử dụng, đánh giá, sàng lọc, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật) đối với giáo viên, nhân viên nhà trường; tạo được động lực, cơ hội phát triển năng lực nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; kịp thời và giải quyết được các vấn đề bức xúc, vướng mắc và tình huống mâu thuẫn, xung đột trong nhà trường;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về thực hiện quản trị nhân sự trong nhà trường.</p>		
<b>QLPT 07</b>	<p><b>Quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về tổ chức, hành chính trong nhà trường.</p> <p>2. Công tác quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường.</p> <p>3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đối với công tác quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường.</p>	<p>- Phân tích được đặc điểm tổ chức bộ máy, hoạt động hành chính (tham mưu/ban hành văn bản, hội họp, văn thư, lưu trữ...); các quy định hiện hành về hoạt động văn thư, lưu trữ trong nhà trường; nội dung, quy trình tổ chức cuộc họp, sự kiện giáo dục; cơ chế phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường;</p> <p>- Xây dựng được bộ công cụ quản lý tổ chức, hành chính (quy định, quy chế, quyết định,...) trong nhà trường; sắp xếp bộ máy đảm bảo phù hợp, tinh gọn; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động quản trị tổ chức, hành chính;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về thực hiện quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường.</p>	16	24
<b>QLPT 08</b>	<p><b>Quản trị tài chính trong nhà trường</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về quản trị tài chính trong nhà trường.</p> <p>2. Quản trị tài chính nhà trường theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình.</p> <p>3. Sử dụng hiệu quả các nguồn tài chính và huy động các nguồn tài chính hợp pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.</p>	<p>- Phân tích được hoạt động quản trị tài chính trong nhà trường (quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán ngân sách; quản lý thu, chi; báo cáo tài chính; kiểm tra tài chính; công khai tài chính...) và quản trị tài chính theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch quản trị tài chính nhà trường theo đúng quy định, hiệu quả; huy động tốt các nguồn lực phục vụ nâng cao kết quả dạy học, giáo dục học sinh;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản</p>	16	24

			trị tài chính nhà trường theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình.		
	<b>QLPT 09</b>	<b>Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường</b> 1. Những vấn đề chung về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. 2. Nội dung, biện pháp quản trị hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh. 3. Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.	- Phân tích được các quy định về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Vận dụng được các biện pháp để xây dựng triển khai kế hoạch, huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh đúng quy định, hiệu quả; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh.	16	24
	<b>QLPT 10</b>	<b>Quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường</b> 1. Những vấn đề chung về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường. 2. Các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường. 3. Quản trị chất lượng giáo dục hướng tới phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường.	- Phân tích được các quy định hiện hành về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường; các hoạt động quản trị chất lượng giáo dục gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Tổ chức xây dựng, vận hành hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng giáo dục và đề xuất kế hoạch cải tiến chất lượng, phát triển chất lượng bền vững đối với nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong nhà trường.	16	24
<b>3. Xây dựng môi trường giáo dục</b>	<b>QLPT 11</b>	<b>Xây dựng văn hóa nhà trường</b> 1. Khái quát chung về văn hóa nhà trường. 2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện trong nhà trường. 3. Kế hoạch hành động, truyền thông về văn hóa nhà trường.	- Phân tích được mục đích, nội dung, yêu cầu về xây dựng văn hóa nhà trường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, thân thiện (xây dựng hành động, thói quen, hành vi; môi trường cảm xúc, chia sẻ vai trò của mọi thành viên; hình thành và củng cố văn hóa nhà trường) và truyền thông, quảng bá hiệu quả hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng văn hóa nhà trường.	8	12

	<b>QLPT 12</b>	<b>Thực hiện dân chủ cơ sở trong nhà trường</b> 1. Khái quát chung về thực hiện dân chủ trong nhà trường. 2. Nguyên tắc, nội dung, hình thức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường. 3. Xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ và tạo lập môi trường dân chủ trong nhà trường.	- Phân tích được các nội dung cơ bản về dân chủ trong nhà trường; nguyên tắc, nội dung, hình thức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Xây dựng, tổ chức thực hiện được quy chế dân chủ và tạo lập được môi trường dân chủ trong nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.	8	12
	<b>QLPT 13</b>	<b>Xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường</b> 1. Quy định chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường. 2. Các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn và bạo lực học đường. 3. Xây dựng kế hoạch hành động, truyền thông về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.	- Phân tích được quy định chung về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; các nguy cơ tiềm ẩn về tình trạng mất an toàn, bạo lực học đường; mục tiêu, nội dung, yêu cầu về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch hành động và truyền thông về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.	16	24
4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội	<b>QLPT 14</b>	<b>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh</b> 1. Khái quát về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động dạy học cho học sinh. 2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động dạy học để nâng cao kết quả học tập của học sinh. 3. Xây dựng kế hoạch hành động về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện hoạt động dạy học để nâng cao kết quả học tập của học sinh.	- Phân tích được mục đích, nội dung, phương pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện hoạt động dạy học gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương; - Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch hành động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện hoạt động dạy học để nâng cao kết quả học tập của học sinh; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện hoạt động dạy học để nâng cao kết quả học tập của học sinh.	8	12
	<b>QLPT 15</b>	<b>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã</b>		8	12

		<p><b>hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh</b></p> <p>1. Khái quát về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.</p> <p>2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh để nâng cao kết quả giáo dục học sinh.</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.</p>	<p>- Phân tích được mục đích, nội dung, phương pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch hành động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh để nâng cao kết quả giáo dục học sinh;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.</p>		
	QLPT 16	<p><b>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường</b></p> <p>1. Khái quát về phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường.</p> <p>2. Các nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực để phát triển nhà trường.</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch hành động về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực để phát triển nhà trường.</p>	<p>- Phân tích được mục đích, nội dung, phương pháp phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường gắn với thực tiễn nhà trường và địa phương;</p> <p>- Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch hành động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển nhà trường;</p> <p>- Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường.</p>	8	12
5. Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin	QLPT 17	<p><b>Xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường</b></p> <p>1. Yêu cầu sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.</p> <p>3. Tạo lập môi trường</p>	<p>- Phân tích được các yêu cầu xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ gắn với thực tiễn nhà trường, địa phương và tìm ra những nhân tố tích cực trong nhà trường về phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ;</p> <p>- Xây dựng và tổ chức thực hiện được kế hoạch phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường; tạo lập được môi trường phát triển năng lực</p>	8	12

		phát triển năng lực ngoại ngữ trong nhà trường.	ngoại ngữ trong nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.		
<b>QLPT 18</b>	<b>Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường</b> 1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường. 3. Tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.		- Phân tích được vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; tạo lập được môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường; - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp để tạo lập môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.	16	24

## PHỤ LỤC 2

## Chương trình bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên

## 1. Chương trình bồi dưỡng 01 (Bắt buộc): 40 tiết/năm học

- Thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT trong năm học 2022 - 2023

## 2. Chương trình bồi dưỡng 02 (Bắt buộc): 40 tiết/năm học

- Thực hiện theo quy định của Sở GD&ĐT Hà Nội trong năm học 2022 - 2023

3. Chương trình bồi dưỡng 03 (40 tiết/năm học): Giáo viên tự chọn các mô đun phù hợp trong 15 mã mô đun sau, đảm bảo thời lượng theo quy định (Lưu ý lựa chọn các mô đun bồi dưỡng những điểm còn hạn chế trong đánh giá chuẩn cuối năm học 2022 - 2023):

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời gian thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. Phẩm chất nhà giáo	GVPT 01	<b>Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay</b> 1. Phẩm chất đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay. 2. Các quy định về đạo đức nhà giáo. 3. Tự bồi dưỡng, rèn luyện và phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.	- Phân tích được thực trạng đạo đức của nhà giáo trong bối cảnh hiện nay (những bất cập, những bài học từ việc giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, những tấm gương đạo đức nhà giáo tác động đến hoạt động giáo dục đạo đức và dạy học học sinh); Liên hệ với các cấp học; - Vận dụng được các quy định về đạo đức nhà giáo để xây dựng và thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng, rèn luyện bản thân nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc rèn luyện phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo.	8	12
	GVPT 02	<b>Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay</b> 1. Nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay. 2. Những yêu cầu về phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; kỹ năng xử lý tình huống sư phạm. 3. Xây dựng và rèn luyện tác phong, hình thành phong cách nhà giáo.	- Phân tích được thực trạng và những yêu cầu về phong cách đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, đối với giáo viên từng cấp học nói riêng trong bối cảnh hiện nay; - Vận dụng để thực hành, xử lý các tình huống ứng xử sư phạm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và đề xuất được giải pháp để rèn luyện tác phong, phong cách nhà giáo phù hợp với từng cấp học, vùng, miền (Các kỹ năng kiềm chế cảm xúc bản thân, kỹ năng giải quyết xung đột,...); - Hỗ trợ được đồng nghiệp trong rèn luyện tác phong và hình thành phong cách nhà giáo.	8	12
II. Phát triển	GVPT 03	<b>Phát triển chuyên môn của bản thân</b>	- Phân tích được tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân đối	16	24

<b>chuyên môn, nghiệp vụ</b>		<p>1. Tầm quan trọng của việc phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để phát triển chuyên môn của bản thân.</p> <p>3. Nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Xây dựng được kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn cho bản thân đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng được nội dung cập nhật yêu cầu đổi mới nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân trong hoạt động dạy học và giáo dục đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với giáo viên từng cấp học, vùng, miền (Yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông; Đổi mới sinh hoạt chuyên môn; Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; Lựa chọn và sử dụng học liệu dạy học; Phát triển chuyên môn giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông thông qua kết nối, chia sẻ tri thức trong cộng đồng học tập;...);</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.</p>		
	<b>GVPT 04</b>	<p><b>Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Trình bày được một số vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;</p> <p>- Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục và tổ chức dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học, vùng, miền;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p>	16	24
	<b>GVPT 05</b>	<p><b>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.</p> <p>2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục</p>	<p>- Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;</p> <p>- Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy</p>	16	24



	nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. 3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;...); - Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
GVPT 06	<b>Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh</b> 1. Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Phương pháp, hình thức, công cụ kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Vận dụng phương pháp, hình thức, công cụ trong việc kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cơ sở giáo dục phổ thông.	- Trình bày được các vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá; phương pháp, hình thức và kỹ thuật kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học; - Vận dụng các phương pháp, hình thức và công cụ kiểm tra, đánh giá; phương thức xây dựng các tiêu chí, ma trận, các câu hỏi đánh giá năng lực học sinh, đề kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, sự tiến bộ của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	16	24
GVPT 07	<b>Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục</b> 1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi của từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Quy định và phương pháp tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Vận dụng một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục.	- Phân tích được các đặc điểm tâm lý của các đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông (chú trọng việc phân tích được tâm sinh lý của học sinh đầu cấp và cuối cấp đối với học sinh tiểu học, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...); - Vận dụng các quy định về công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh để thực hiện hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Vận dụng được một số hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong hoạt động dạy học và giáo dục: Tạo động lực học tập; tổ chức hoạt động trải nghiệm (đối với học sinh tiểu học); tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông); Giáo dục giá trị	16	24

			sống, kỹ năng sống; Hỗ trợ tâm lý cho học sinh đầu cấp, cuối cấp (đối với học sinh tiểu học);... - Hỗ trợ đồng nghiệp triển khai hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
<b>III. Xây dựng môi trường giáo dục</b>	<b>GVPT 08</b>	<b>Xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b> 1. Sự cần thiết của việc xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Các giá trị cốt lõi và cách thức phát triển văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Một số biện pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	- Phân tích được sự cần thiết, giá trị cốt lõi (văn hóa ứng xử trong lớp học, trong nhà trường,...); Cách thức xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng được một số biện pháp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường; Vận dụng một số biện pháp xây dựng và phát triển mối quan hệ thân thiện của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Tạo dựng bầu không khí thân thiện với đồng nghiệp trong thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Giáo dục về bảo tồn và phát huy văn hóa thể hiện được bản sắc vùng miền, dân tộc;... - Hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12
	<b>GVPT 09</b>	<b>Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b> 1. Một số vấn đề khái quát về quyền dân chủ trong nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của giáo viên và học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Biện pháp thực hiện quyền dân chủ của cha mẹ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	- Trình bày được một số vấn đề khái quát về quyền dân chủ trong các cơ sở giáo dục phổ thông (Khái niệm, vai trò, quy định,...); Một số biện pháp thực hiện quyền dân chủ của giáo viên và học sinh, cha mẹ học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Vận dụng được một số biện pháp thực hiện, phát huy quyền dân chủ của học sinh, cha mẹ học sinh và giáo viên; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ của học sinh, cha mẹ học sinh và giáo viên.	8	12
	<b>GVPT 10</b>	<b>Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b> 1. Vấn đề an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay. 2. Quy định và biện pháp	- Phân tích được thực trạng vấn đề an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay; - Vận dụng được các quy định và các biện pháp (trong đó chú trọng vận dụng được các biện pháp quản lý lớp học hiệu quả, giáo dục kỷ luật tích cực, giáo dục phòng chống rủi ro, thương tích, xâm hại cho học sinh trong cơ sở giáo dục phổ	16	24

		xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Một số biện pháp tăng cường đảm bảo trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.	thông;...) để xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; - Hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.		
<b>IV. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>	<b>GVPT 11</b>	<b>Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b> 1. Vai trò của việc tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan. 2. Quy định về mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan. 3. Biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ của học sinh và các bên liên quan.	- Phân tích được vai trò của việc tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học; - Vận dụng được các quy định hiện hành và các biện pháp để tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12
	<b>GVPT 12</b>	<b>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b> 1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 2. Quy định của ngành về việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục phổ thông. 3. Biện pháp tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	- Phân tích được sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Trình bày và vận dụng được quy định của ngành về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông; Vận dụng được các kỹ năng cung cấp, tiếp nhận, giải quyết kịp thời các thông tin từ gia đình về tình hình học tập và rèn luyện của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông để xây dựng và thực hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ, chương trình, kế hoạch dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông; - Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động dạy học trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12
	<b>GVPT 13</b>	<b>Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho</b>	- Trình bày được quy định của ngành về phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho	8	12

		<p><b>sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b></p> <p>1. Sự cần thiết của việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường; quy định tiếp nhận thông tin từ các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Một số kỹ năng tăng cường hiệu quả phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng được các quy định, quy tắc văn hóa ứng xử và kỹ năng để giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi và thực hiện kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
<p><b>V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục</b></p>	<p><b>GVPT 14</b></p>	<p><b>Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b></p> <p>1. Tâm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay.</p> <p>2. Tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phương pháp tự học và lựa chọn tài nguyên học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>- Phân tích được tầm quan trọng của việc sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông hiện nay;</p> <p>- Lựa chọn được tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc lựa chọn tài nguyên và vận dụng được phương pháp tự học ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc để nâng cao hiệu quả sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc đối với giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	8	12
	<p><b>GVPT 15</b></p>	<p><b>Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông</b></p> <p>1. Vai trò của công nghệ</p>	<p>- Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;</p> <p>- Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ (internet; trường học kết nối; hệ thống quản lý học tập trực</p>	16	24

	<p>thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>	<p>tuyên: LMS, TEMIS...) để thiết kế kế hoạch bài học, kế hoạch giáo dục và quản lý học sinh ở trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông; trong hoạt động tự học, tự bồi dưỡng;</p> <p>- Hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p>		
--	--	---	--	--